

Bản án số: 83/2022/HS-ST
Ngày: 09/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hữu Trọng

Bà Trần Nguyệt Mai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đầu - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2021/HSST ngày 23/6/2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Vũ L, sinh năm 1980 tại: An Giang; giới tính: Nam; Thường trú: Ấp TP, xã Phú Lâm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Ngọc T và bà Lê Thị T, có vợ nhưng đã ly hôn, có 01 người con sinh năm 2001; Tiền án: Ngày 04/9/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/4/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2021 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Lư O, sinh năm: 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Hoàng C, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: XX, ấp Mới 2, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 19/01/2021 anh Lư Oanh (là người nuôi bệnh cho người thân đang nằm điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy) đến ngồi tại băng ghế đá đối diện căn tin Khoa nội tiết của Bệnh viện thì có Trần Vũ L đến ngồi bên cạnh anh Oanh để làm quen và trò chuyện. Khoảng 18 giờ cùng ngày thì Linh thấy anh Oanh đang dùng điện thoại di động hiệu Iphone XR. Lúc này Linh nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên của anh Oanh nên giả vờ hỏi mượn điện thoại của anh Oanh để Linh gọi cho người thân. Anh Oanh tin tưởng nên giao điện thoại di động của mình cho Linh. Sau khi được anh Oanh giao điện thoại thì Linh cầm điện thoại đi ra ngoài theo hướng cổng bệnh viện vừa đi vừa giả vờ bấm số rồi đưa máy lên tai nghe để anh Oanh tin tưởng. Thấy anh Oanh không đi theo nên Linh cầm điện thoại của anh Oanh rời khỏi bệnh viện tẩu thoát.

Khoảng 15 giờ ngày 20/01/2021 Linh mang điện thoại Iphone XR chiếm đoạt được của anh Oanh đến trước số 001 Lô C1 chung cư Lý Thường Kiệt, phường 7, quận 11 bán lại cho anh Nguyễn Hoàng Công là người mua bán điện thoại cũ tại lề đường trước địa chỉ 001 Lô C1 chung cư Lý Thường Kiệt, phường 7, quận 11 với giá 3.000.000 đồng. Linh mua lại của anh Công chiếc điện thoại Iphone 6 cũ với giá 1.500.000 đồng. Khi bán điện thoại chiếm đoạt của anh Oanh cho anh Công, Linh không nói điện thoại trên là do chiếm đoạt mà có. Khoảng 3 ngày sau, chiếc điện thoại Iphone 6 không sử dụng được nên Linh bán lại cho một người không rõ lai lịch với giá 700.000 đồng. Ngày 26/01/2021 Linh quay lại địa điểm trên để gặp Công mua 01 chiếc điện thoại Iphone 5S cũ với giá 600.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/01/2021 Linh vào Khoa cấp cứu bệnh viện Chợ Rẫy để nghỉ trưa thì bị anh Oanh phát hiện báo bảo vệ bệnh viện giữ Linh lại bàn giao cho công an phường 12, quận 5 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Trần Vũ L khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người bị hại, biên bản nhận dạng, biên bản đối chất và các chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Hoàng Công là người mua lại 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone XR do Trần Vũ L chiếm đoạt của anh Lư Oanh với giá 3.000.000 đồng. Anh Công không biết điện thoại này do Linh phạm tội mà có và Linh cũng không nói cho anh Công biết chiếc điện thoại trên là do Linh phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý đối với Công về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại bản kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 10/KL/HĐĐGTS ngày 28/01/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 5 có kết quả định giá như sau: Điện thoại hiệu Iphone XR-64 GB, màu trắng, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75%, giá 7.5000.000đ/chiếc (bảy triệu, năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng của anh Lư Oanh (hiện chưa thu hồi được); 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng; 01 điện thoại hiệu Mobell là tài sản cá nhân của Trần Vũ L, số tiền 200.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Lư Oanh yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc điện thoại đã bị chiếm đoạt là 7.500.000đ (bảy triệu, năm trăm nghìn đồng)

Bản cáo trạng số: 73/CTr-VKS ngày 17/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Vũ L về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Vũ L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Vũ L với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; Buộc bị cáo Trần Vũ L phải chấp hành hình phạt chung với Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2022/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt Trần Vũ L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Vũ L không có ý kiến bào chữa, tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Trần Vũ L đã có thủ đoạn gian dối giả vờ mượn điện thoại hiệu Iphone XR có trị giá 7.500.000 đồng của anh Lư Oanh để liên lạc với người thân làm cho anh Lư Oanh tin tưởng giao điện thoại trên bán lấy tiền tiêu xài sau đó bị bắt giữ. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Vũ L đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe, có đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình, biết hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; Gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Hoàng Công là người mua lại 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone XR do Trần Vũ L chiếm đoạt của anh Lư Oanh với giá 3.000.000 đồng. Anh Công không biết điện thoại này do Linh phạm tội mà có và Linh cũng không nói cho anh Công biết chiếc điện thoại trên là do Linh phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý đối với Công về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[8] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[9] Về vật chứng:

01 điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng của anh Lư Oanh (hiện chưa thu hồi được) nên Tòa không xét;

01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng. Xét đây là chiếc điện thoại mà Linh dùng tiền đã bán chiếc điện thoại đã chiếm đoạt của anh Lư Oanh để mua lại mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

01 điện thoại hiệu Mobell là tài sản cá nhân của Trần Vũ L. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Số tiền 200.000đ do anh Nguyễn Hoàng Công giao nộp là tiền lời bán lại điện thoại iPhone XR mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại, do đó, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Vũ L đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại với số tiền là 7.500.000đ. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, phù hợp với quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 174; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50, khoản 1 Điều 53, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Vũ L 02 (hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Buộc bị cáo Trần Vũ L phải chấp hành hình phạt chung với bản án hình sự sơ thẩm số 122/2022/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã xử phạt bị cáo Linh 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án mà bị cáo Trần Vũ L phải chấp hành là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2021.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 357; Khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Vũ L bồi thường cho ông Lư Oanh số tiền 7.500.000đ (bảy triệu, năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Lư Oanh có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không thanh toán khoản tiền bồi thường thiệt hại nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại iPhone 5s có số IMEI: 013984003803725, vỏ máy có ghi số IMEI 357993058465639.

Trả lại cho bị cáo Trần Vũ L 01 điện thoại hiệu Mobell có số IMEI: 830031600085014.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2022 giữa Công an Quận 5 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9061559.00000 của Công an Quận 5 tại Kho bạc Nhà nước Quận 5, do Nguyễn Thanh Lâm nộp vào ngày 31/5/2021).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 375.000đ (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quang Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA